

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày 21 tháng 02 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảng

Bà Thân Thị Tuyết Nhung

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Hán - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST- HS ngày 04/02/2020 đối với bị cáo:

Bùi Mạnh C, sinh năm 1984; Tên gọi khác: Không;

- Nơi đăng ký HKTT: Số nhà 31, Ngõ 47, H, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Chỗ ở: Số nhà 19, Ngách 19, Ngõ 211, đường N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn P, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; gia đình có 02 anh em bị cáo là thứ nhất; vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Bản án số 92/2014/HSST ngày 16/5/2014, của Tòa án nhân dân thành phố B, xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự 16.635.559 đồng.

- Tiền sự: Chưa có.

- Nhân thân: Ngày 08/10/2003, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ra Quyết định số 1554/QĐ-CT xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng tại T, T, Vĩnh Phúc.

- Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/10/2019, hiện đang bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang - Có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Duyên A, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà 19, Ngách 19, Ngõ 211, đường N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

**Người làm chứng:*

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1965 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Trương Văn T, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn C, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 16 giờ 55 phút, ngày 15/10/2019, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ H ở lô 05, đường V, phường X, thành phố B, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B bắt quả tang Bùi Mạnh C, sinh năm 1984. Nơi đăng ký HKTT: Số nhà 31, Ngõ 47, H, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Nơi ở: Số nhà 19, Ngách 19, Ngõ 211, đường N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, trên mặt túi có dán một mảnh băng dính màu đen, bên trong đựng 05 viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên một mặt của mỗi viên nén đều in chữ WY, nghi là ma túy tổng hợp. Thu giữ tại nền đất cạnh gốc cây trước cửa nhà nghỉ H và chỗ C đứng khi bị bắt do C ném từ tay trái xuống, được cho vào 01 phong bì ký hiệu QT1 dán kín niêm phong tại chỗ và lập biên bản niêm phong kèm theo.

- 01 gói giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) bên trong có 02 túi nilon màu trắng một đầu đều có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu xanh, bên trong mỗi túi đựng chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên một mặt của viên nén in chữ WY, nghi là ma túy tổng hợp. Thu giữ tại nền xi măng vỉa hè cạnh chỗ Nguyễn Duyên A, sinh năm 1989 (bạn gái C) đi cùng C đang đứng đối diện nhà nghỉ H, được cho vào 01 phong bì ký hiệu QT2 dán kín niêm phong tại chỗ và lập biên bản niêm phong kèm theo.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vicoop màu vàng đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki viva biển kiểm soát 12F5-7020 đã qua sử dụng và 01 chùm chìa khoá xe máy Biển kiểm soát 12F5-7020; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 49.000 tiền Việt Nam đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Mạnh C đã thu giữ:

- 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, bên trong đựng 05 viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên một mặt của mỗi viên nén đều in chữ WY; 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong đựng: 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng, 02 túi nilon màu trắng một đầu mỗi túi có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu xanh, bên trong mỗi túi đều đựng chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên một mặt của viên nén in chữ WY, 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu xanh, bên trong đựng 03 viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên một mặt của mỗi viên nén đều in chữ WY, thu giữ trong ngăn tủ quần áo trong nhà của C, được cho vào 01 phong bì ký hiệu KX1 dán kín niêm phong tại chỗ.

- 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong đựng: 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu xanh được hàn kín một đầu, bên trong đựng chất bột màu xanh, thu giữ tại cạnh ghế tivi trong nhà của C, được cho vào 01 phong bì ký hiệu KX2 dán kín niêm phong tại chỗ.

- 01 cân tiểu ly điện tử; 330 vỏ túi nilon, một số ống hút;

- 08 cóong thuỷ tinh

- 580.000 tiền Việt Nam đồng.

Ngày 18/10/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có Kết luận giám định số 1639/KL-KTHS kết luận:

1. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT1" và ghi "Cái đồ niêm phong trong phong bì không phải của tôi" đã được niêm gửi định:

- 05 (năm) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, trên túi nilon dán mảnh băng dính màu đen đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng **0,472 gam**.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu xanh, được gói trong 01 (một) gói giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng **0,789 gam**.

2. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT2" và ghi "Cái phong bì này không phải là của tôi" đã được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 (một) gói giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh):

- Tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng **0,161** gam (trong đó: khối lượng tinh thể màu trắng là **0,064** gam; khối lượng 01 (một) viên nén là **0,097** gam).

- Tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng **0,239** gam (trong đó: khối lượng tinh thể màu trắng là **0,140** gam; khối lượng 01 (một) viên nén là **0,099** gam).

3. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX 01” đã được niêm phong gửi giám định:

- 05 (năm) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng **0,483** gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu xanh là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng **0,043** gam.

- Trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ:

+ Tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên một mặt của viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng **0,144** gam (trong đó: khối lượng tinh thể màu trắng là **0,050** gam; khối lượng 01 (một) viên nén là **0,094** gam).

+ Tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng **0,122** gam (trong đó: khối lượng tinh thể màu trắng là **0,026** gam; khối lượng 01 (một) viên nén là **0,096** gam).

+ 03 (ba) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng **0,287** gam.

+ Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu xanh là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng **0,007** gam.

4. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX 02” đã được niêm phong gửi giám định:

Chất bột màu xanh đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu xanh được hàn kín, được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ là chất ma túy MDMA (3,4 - Methylenedioxymethamphetamine) có khối lượng **0,312 gam**.

Quá trình điều tra: Ban đầu Bùi Mạnh C không nhận ném số ma túy từ tay trái xuống nền đất cạnh gốc cây ở cửa nhà nghỉ H. Sau khi C được xem trích xuất camera an ninh của nhà nghỉ H thì C khai nhận:

Khoảng 16 giờ 30 ngày 15/10/2019, C đang ngồi uống nước ở quán nước trước cổng Thanh tra tỉnh cùng bạn gái là Nguyễn Duyên A, sinh năm 1989, ở Ngõ 211, đường N, phường H, thành phố B thì nhận được điện thoại của người phụ nữ (không nhớ rõ tên) bảo C lên nhà nghỉ H ở phường X có việc. Khoảng 15 phút sau C đi xe mô tô biển kiểm soát 12F5-7020 kèm A đến nhà nghỉ H. Trên đường đi C lấy từ trong túi quần đùi bên trái đang mặc một gói giấy loại giấy vệ sinh trong có 02 túi nilon màu trắng một đầu đều có rãnh khóa bằng nhựa và đường viền màu xanh, bên trong mỗi túi đựng chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ là chất ma túy (đá, ngựa) đưa cho A lau miệng. Đến nơi C dựng xe ở đối diện nhà nghỉ H bảo A đứng đợi, sau đó C đi bộ sang cửa nhà nghỉ, khi đến trước cửa nhà nghỉ C đứng gần gốc cây, tay trái rút trong túi quần đùi trái thấy lực lượng Công an đến bắt giữ, C cúi người rút tay trái trong túi quần đùi trái ra ném xuống nền đất cạnh gốc cây ngay chỗ C đứng 01 gói giấy màu trắng loại giấy vệ sinh bên trong có 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa và đường viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, trên mặt túi có dán một mảnh băng dính màu đen, bên trong đựng 05 viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên một mặt của mỗi viên nén đều in chữ WY là ma túy (đá, ngựa) C mua về để sử dụng, đã bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ cho vào một phong bì ký hiệu QT1 niêm phong tại chỗ và lập biên bản niêm phong tại chỗ. Lực lượng Công an phát hiện thu giữ 02 túi ma túy mà trước đó C đưa cho A cầm tại nền xi măng trên vỉa hè chỗ A đứng cạnh xe máy, được cho vào một phong bì ký hiệu QT2 niêm phong tại chỗ và lập biên bản niêm phong tại chỗ, sau đó đưa C, A cùng vật chứng và mời người làm chứng về trụ sở Công an phường X, thành phố B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Mạnh C tại số nhà 19, Ngách 19, Ngõ 211, đường N, phường H, thành phố B. Kết quả khám xét thu giữ các vật chứng như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp C khai mua của một người thanh niên không biết tên tuổi và địa chỉ, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với 08 công cụ thủy tinh Nguyễn Mạnh C khai không biết của ai đến chơi để ở đó nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

- Vật chứng gồm:

04 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 08 công cụ thủy tinh; 01 cân tiểu ly điện tử; 330 vỏ túi nilon và một số ống hút; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vicool màu vàng đã qua sử dụng; 01 chìa khóa xe máy 12F5-7020; 01 xe mô tô Suzuki biển kiểm soát 12F5-7020 đã qua sử dụng; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng; 629.000 đồng. Tất cả được nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Duyên A là người đi cùng và ở cùng với Bùi Mạnh C nhưng không biết trong gói giấy (loại giấy vệ sinh) C đưa trong có đựng ma túy và cũng không biết C cất giấu ma túy trong nhà để sử dụng nên không đề cập xử lý đối với Nguyễn Duyên A.

Đối với người phụ nữ gọi điện báo C đến nhà nghỉ H, C khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, sau khi nghe xong do sợ bạn gái (Duyên Anh) ghen nên C đã xóa số điện thoại này nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 07/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Bùi Mạnh C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

Bị cáo không có ý kiến gì về lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khai, người làm chứng.

Đại diện Viện sát nhân dân thành phố B giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

*Tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh C phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh C từ 03 năm tù đến 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2019 .

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo C.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu 04 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 08 coong thủy tinh; 01 cân tiểu ly điện tử; 330 vỏ túi nilon; 01 mũ lưỡi trai màu đen và một số ống hút để tiêu hủy.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vicool màu vàng; 01 chùm chìa khoá xe máy 12F5-7020; 01 xe mô tô Suzuki biển kiểm soát 12F5-7020; 01 ví da màu đen đều đã qua sử dụng và 629.000đồng. Nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Mạnh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 55 phút, ngày 15/10/2019, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ H ở lô 05, đường Vi Đức Thắng, phường X, thành phố B, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B bắt quả tang Bùi Mạnh C, sinh năm 1984. Nơi đăng ký HKTT: Số nhà 31, Ngõ 47, H, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Nơi ở: Số nhà 19, Ngách 19, Ngõ 211, đường N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, có hành vi tàng trữ trái phép 2,747gam chất ma túy Methamphetamine và 0.313gam MDMA mục đích sử dụng.

Hành vi tàng trữ ma túy một cách bất hợp pháp của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về

theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện làm băng hoại sức khỏe của con người và là hiểm họa của đại dịch HIV và cũng chính từ ma túy dẫn đến biết bao loại tội phạm khác phát sinh, Đảng và Nhà nước hàng năm đưa ra nhiều biện pháp nhằm loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Vì vậy cần có một mức án là hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để có tác dụng giáo giục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, vừa có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 08/10/2003, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ra Quyết định số 1554/QĐ-CT xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng tại Thanh Hà, Tam Đảo, Vĩnh Phúc và tại Bản án số 92/2014/HSST ngày 16/5/2014, của Tòa án nhân dân thành phố B, xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù xong trở về địa phương đến nay chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự với số tiền 16.635.559 đồng cho người bị hại, bị cáo lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Vì vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh về điều kiện kinh tế của bị cáo tại địa phương, kết quả địa phương cung cấp bị cáo không có công việc ổn định, không có điều kiện kinh tế để nộp phạt bổ sung bằng tiền, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, bị cáo C khai mua của một người không quen biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố B không có căn cứ xác minh được người bán ma túy cho C để xử lý.

[9]. Đối với người phụ nữ gọi điện bảo C đến nhà nghỉ H, C khai không biết tên, tuổi, địa chỉ và C đã xóa số điện thoại này nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[10]. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Duyên A vắng mặt tại phiên tòa trong quá trình điều tra vụ án khai Nguyễn Duyên A có đi cùng và ở cùng với Bùi Mạnh C nhưng không biết trong gói giấy vệ sinh C đưa cho trong có đựng ma túy và cũng không biết C cất giấu ma túy trong nhà để sử dụng nên không đề cập xử lý đối với Nguyễn Duyên A.

[11]. Vật chứng của vụ án gồm: 04 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định đây là vật nhà nước cấm lưu hành và 08 công cụ thủy tinh; 01 cân tiểu ly điện tử; 330 vỏ túi nilon; 01 mũ lưỡi trai màu đen và một số ống hút không có giá trị cần để tiêu hủy. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vicool màu vàng; 01 chum chìa khoá xe máy 12F5-7020; 01 xe mô tô Suzuki biển kiểm soát 12F5-7020; 01 ví da màu đen đều đã qua sử dụng và 629.000đồng, đây là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội cần được trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[12]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*Tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh C 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Vật chứng của vụ án: Tịch thu 04 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 08 công cụ thủy tinh; 01 cân tiểu ly điện tử; 330 vỏ túi nilon; 01 mũ lưỡi trai màu đen và một số ống hút để tiêu hủy. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vicool màu vàng; 01 chum chìa khoá xe máy 12F5-7020; 01 xe mô tô Suzuki biển kiểm soát 12F5-7020; 01 ví da màu đen đều đã qua sử dụng và 629.000đồng. Nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí bị cáo Bùi Mạnh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Bị cáo; người có QLVN liên quan;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tú